

**CÔNG TY TNHH VNEWAVE**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH VNEWAVE

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VNEWAVE COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: VNEWAVE CO.,LTD

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0108505599

**3. Ngày thành lập:** 08/11/2018

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 104 Hạ Hội, Xã Tân Lập, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0975864383

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                              | Mã ngành    |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm                                                                                    | 4651        |
| 2.  | Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông                                                                                     | 4652        |
| 3.  | Xuất bản phần mềm                                                                                                                      | 5820        |
| 4.  | Lập trình máy vi tính                                                                                                                  | 6201(Chính) |
| 5.  | Cổng thông tin                                                                                                                         | 6312        |
| 6.  | Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận                                                                                               | 7320        |
| 7.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết:<br>Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh | 8299        |
| 8.  | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác                                                                                        | 4659        |
| 9.  | Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh                                 | 4741        |
| 10. | Bán lẻ thiết bị công nghệ thông tin liên lạc lưu động hoặc tại chợ                                                                     | 4783        |
| 11. | Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính                                                        | 6209        |
| 12. | Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet                                                                                | 4791        |
| 13. | Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển                                                         | 7730        |
| 14. | Kiểm tra và phân tích kỹ thuật                                                                                                         | 7120        |
| 15. | Dịch vụ hỗ trợ giáo dục                                                                                                                | 8560        |
| 16. | Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi                                                                                              | 9511        |
| 17. | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa<br>Chi tiết:<br>- Đại lý bán hàng hóa;<br>- Môi giới mua bán hàng hóa                               | 4610        |
| 18. | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp                                                                                 | 4653        |
| 19. | Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính                                                                                    | 6202        |

**6. Vốn điều lệ:** 1.000.000.000 VNĐ

**7. Danh sách thành viên góp vốn:**

| STT | Tên thành viên | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Giá trị vốn góp (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|----------------|--------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | BÁ NGỌC TUẤN   | Cụm 7, Xã Tân Lập, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam                      | 600.000.000           | 60,000    | 001064013329                                                                                                                                      |         |
| 2   | BÁ NGỌC ĐẠT    | cụm 7, Xã Tân Lập, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam                      | 400.000.000           | 40,000    | 001088020241                                                                                                                                      |         |

## 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: **BÁ NGỌC TUẤN**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *03/02/1964*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *001064013329*

Ngày cấp: *20/03/2018*

Nơi cấp: *Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Cụm 7, Xã Tân Lập, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Cụm 7, Xã Tân Lập, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội